

Số: 83/2025/QĐCNTTLH

TP. Tuyền Quang, ngày 12 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Trần Thị Thanh H và anh Mông Hoàng T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 4 năm 2025 về yêu cầu Ly hôn, Tranh
chấp nuôi con của chị Trần Thị Thanh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 25 tháng 4 năm 2025
về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* Chị **Trần Thị Thanh H**, sinh ngày 04/11/1994. Thẻ
CCCD số: 008194009479; Cấp ngày 30/11/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý
hành chính về trật tự xã hội – Bộ C; Nơi cư trú: Xóm G, xã T, thành phố T, tỉnh
Tuyền Quang.

2. *Người bị kiện:* Anh **Mông Hoàng T**, sinh ngày 26/10/1990. Thẻ CCCD
số: 008090000816; Cấp ngày 07/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành
chính về trật tự xã hội – Bộ C; Nơi cư trú: Xóm G, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyền
Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2025 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm
2025, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Thanh H và anh Mông Hoàng T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Trần Thị Thanh H và anh Mông Hoàng T cùng xác định trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung tên là Mông Hoàng B, sinh ngày 13/01/2020. Sau khi ly hôn, chị H và anh T cùng nhất trí giao con Mông Hoàng B cho chị Trần Thị Thanh H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Mông Hoàng T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con theo mức 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/ 01 tháng; thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 hàng tháng, chị H là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng nuôi con, anh Mông Hoàng T có trách nhiệm chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng M số 0962514939 mang tên TRAN THI THANH HIEN.

“Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị H và anh T có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Chị Trần Thị Thanh H và anh Mông Hoàng T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND xã Trảng Đà, TP. Tuyên Quang;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền

